

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1004/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án Nghiên cứu, đánh giá tổng thể về gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị quyết số 81/NQ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Thông báo Kết luận số 26-TB/TW ngày 09 tháng 5 năm 2011 của Ban Bí thư về việc sơ kết Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21 tháng 02 năm 2005 về “Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”;

Căn cứ Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 29 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030;

Xét đề nghị của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án nghiên cứu, đánh giá tổng thể về gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, hội nhập quốc tế (sau đây gọi tắt là Đề án) với các nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Nhận diện những đặc điểm cơ bản của gia đình Việt Nam và xu hướng biến đổi trong giai đoạn hiện nay và thập niên tiếp theo.
2. Xác định các yếu tố tác động đến sự biến đổi của gia đình Việt Nam.
3. Đề xuất các luận cứ khoa học phục vụ việc hoạch định chính sách xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ và hạnh phúc.

II. NHIỆM VỤ VÀ NỘI DUNG

Đề án bao gồm các hoạt động nghiên cứu, khảo sát và đề xuất định hướng chính sách về gia đình với các nội dung chủ yếu sau:

1. Điều tra, khảo sát về gia đình Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế bao gồm đại diện gia đình các vùng, miền và các dân tộc khác nhau; đánh giá tổng quan về các đặc điểm cơ bản của gia đình Việt Nam hiện nay.

2. Nghiên cứu, phân tích các nội dung về gia đình sau đây:

a) Cơ cấu và quan hệ gia đình;

b) Chức năng gia đình;

c) Văn hóa gia đình;

d) Mối liên hệ giữa gia đình và họ tộc, giữa gia đình và cộng đồng, giữa gia đình và nhà nước.

3. Đề xuất một số định hướng về cơ chế, chính sách gia đình ở Việt Nam trong thời gian tới.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Đề án được thực hiện từ năm 2014 đến năm 2020.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Đề án bao gồm các nguồn:

1. Ngân sách nhà nước.

2. Nguồn vốn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

3. Các nguồn vốn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tiến hành các thủ tục để triển khai thực hiện Đề án theo quy định hiện hành.

Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam chịu trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, đánh giá về gia đình đáp ứng các mục tiêu và nhiệm vụ đề ra theo Quyết định này.

2. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam và các cơ quan có liên quan đề xuất định hướng cơ chế, chính sách về gia đình Việt Nam.

3. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tham gia nghiên cứu các nội dung có liên quan về gia đình trên cơ sở thống nhất với Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

4. Các Bộ, cơ quan, địa phương phối hợp với Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

5. Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Đề án.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc VN;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP,
TGĐ Công TTĐT, các Vụ: KTTK, V.III, TKBT, TH;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b). B 434

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG



Vũ Đức Đam